

DANH SÁCH GIÁO VIÊN DỰ THI VÒNG 2
HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP QUẬN NĂM HỌC 2018 - 2019

STT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị	Môn dự thi	Ghi chú
1	GVG- 07	Hoàng Thị Bảo Châu	1983	Quang Trung	Âm nhạc	
2	GVG- 11	Chu Công Cương	1981	Hoàng Hoa Thám	Âm nhạc	
3	GVG- 35	Nguyễn Ngọc Lan Hương	1983	Trường Chinh	Âm nhạc	
4	GVG- 42	Vũ Đức Lâm	1970	Lý Thường Kiệt	Âm nhạc	
5	GVG- 53	Lương Thụy Thanh Ngọc	1984	Ngô Sĩ Liên	Âm nhạc	
6	GVG- 63	Nguyễn Lê Mai Phương	1985	Ngô Quyền	Âm nhạc	
7	GVG- 66	Nguyễn Thị Diệu Quyên	1981	Tân Bình	Âm nhạc	
8	GVG- 87	Trần Quốc Việt	1987	Võ Văn Tần	Âm nhạc	
9	GVG- 04	Trương Thanh Bình	1980	Trần Văn Đăng	Lịch sử	
10	GVG- 13	Huỳnh Văn Tuấn Em	1982	Tân Bình	Lịch sử	
11	GVG- 23	Trịnh Văn Hải	1987	Võ Văn Tần	Lịch sử	
12	GVG- 24	Lê Nam Hành	1982	Tân Bình	Lịch sử	
13	GVG- 27	Vũ Trương Trọng Hiếu	1991	Ngô Sĩ Liên	Lịch sử	
14	GVG- 50	Nguyễn Ngọc Nga	1971	Lý Thường Kiệt	Lịch sử	
15	GVG- 51	Ngô Kim Ngân	1989	Quang Trung	Lịch sử	
16	GVG- 56	Trần Văn Ninh	1991	Ngô Quyền	Lịch sử	
17	GVG- 61	Huỳnh Thị Phi Phụng	1992	Âu Lạc	Lịch sử	
18	GVG- 05	Nguyễn Thị Mỹ Chánh	1988	Tân Bình	Ngữ văn	
19	GVG- 20	Trần Thị Hà	1985	Trường Chinh	Ngữ văn	
20	GVG- 21	Trần Thị Thu Hà	1978	Ngô Quyền	Ngữ văn	
21	GVG- 34	Lê Thị Thanh Huyền	1983	Nguyễn Gia Thiều	Ngữ văn	
22	GVG- 46	Nguyễn Thị Thanh Mai	1986	Quang Trung	Ngữ văn	
23	GVG- 68	Đỗ Nguyễn Thị Thanh	1987	Tân Bình	Ngữ văn	
24	GVG- 70	Lê Thị Thắm	1989	Ngô Sĩ Liên	Ngữ văn	
25	GVG- 74	Bùi Thu Thủy	1987	Võ Văn Tần	Ngữ văn	
26	GVG- 82	Nguyễn Hồng Uyên	1980	Ngô Sĩ Liên	Ngữ văn	
27	GVG- 83	Ngô Thị Hồng Vân	1993	Hoàng Hoa Thám	Ngữ văn	
28	GVG- 85	Vũ Duy Thị Thủy Vân	1979	Lý Thường Kiệt	Ngữ văn	
29	GVG- 06	Đặng Bảo Châu	1981	Quang Trung	Sinh học	

STT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị	Môn dự thi	Ghi chú
30	GVG- 16	Nguyễn Thị Thu Hà	1992	Tân Bình	Sinh học	
31	GVG- 45	Cao Thị Ánh Ly	1992	Ngô Quyền	Sinh học	
32	GVG- 48	Nguyễn Hoàng Nam	1991	Hoàng Hoa Thám	Sinh học	
33	GVG- 62	Lê Thị Tây Phụng	1983	Lý Thường Kiệt	Sinh học	
34	GVG- 69	Nguyễn Thị Thanh	1990	Ngô Sĩ Liên	Sinh học	
35	GVG- 78	Đặng Thị Trang	1978	Trường Chinh	Sinh học	
36	GVG- 79	Phạm Thị Đoan Trang	1987	Nguyễn Gia Thiều	Sinh học	
37	GVG- 88	Nguyễn Hoàng Vinh	1993	Võ Văn Tần	Sinh học	
38	GVG- 02	Lê Thụy Mai Anh	1979	Võ Văn Tần	Thể dục	
39	GVG- 09	Nguyễn Duy Chung	1990	Tân Bình	Thể dục	
40	GVG- 26	Dương Bảo Hiên	1983	Quang Trung	Thể dục	
41	GVG- 29	Nguyễn Văn Hoàn	1988	Âu Lạc	Thể dục	
42	GVG- 32	Nguyễn Minh Hùng	1982	Trần Văn Quang	Thể dục	
43	GVG- 33	Nguyễn Hoàng Thái Huy	1984	Hoàng Hoa Thám	Thể dục	
44	GVG- 49	Nguyễn Quốc Nam	1985	Trường Chinh	Thể dục	
45	GVG- 01	Đặng Thụy Hoàng Anh	1987	Phạm Ngọc Thạch	Tiếng Anh	
46	GVG- 14	Trần Thị Tường Giang	1978	Quang Trung	Tiếng Anh	
47	GVG- 19	Phạm Thu Hà	1990	Hoàng Hoa Thám	Tiếng Anh	
48	GVG- 73	Vũ Thanh Thúy	1980	Võ Văn Tần	Tiếng Anh	
49	GVG- 80	Hà Ngọc Trâm	1993	Trần Văn Đang	Tiếng Anh	
50	GVG- 84	Nguyễn Thị Bạch Vân	1983	Ngô Quyền	Tiếng Anh	
51	GVG- 89	Phạm Nguyễn Thụy Vy	1989	Trường Chinh	Tiếng Anh	
52	GVG- 08	Lương Thị Chung	1984	Võ Văn Tần	Tin học	
53	GVG- 18	Phạm Quốc Hà	1983	Trường Chinh	Tin học	
54	GVG- 31	Tổng Thị Kim Hồng	1986	Ngô Quyền	Tin học	
55	GVG- 37	Nguyễn Công Khanh	1982	Ngô Sĩ Liên	Tin học	
56	GVG- 52	Chung Thị Bích Ngọc	1979	Nguyễn Gia Thiều	Tin học	
57	GVG- 81	Trần Thị Thanh Trúc	1980	Tân Bình	Tin học	
58	GVG- 12	Nguyễn Công Đàm	1975	Phạm Ngọc Thạch	Toán	
59	GVG- 15	Nguyễn Thị Hà	1971	Võ Văn Tần	Toán	
60	GVG- 25	Lê Thị Hạnh	1991	Tân Bình	Toán	
61	GVG- 28	Quách Thị Hòa	1990	Ngô Quyền	Toán	
62	GVG- 30	Dương Thị Ánh Hồng	1980	Trường Chinh	Toán	
63	GVG- 38	Nguyễn Hoàng Khanh	1978	Ngô Sĩ Liên	Toán	

STT	SBD	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị	Môn dự thi	Ghi chú
64	GVG- 10	Nguyễn Chung Niệm	1985	Quang Trung	Toán	
65	GVG- 57	Lê Thị Kiều Oanh	1987	Âu Lạc	Toán	
66	GVG- 60	Nguyễn Như Phúc	1982	Nguyễn Gia Thiều	Toán	
67	GVG- 86	Ngô Quang Việt	1991	Lý Thường Kiệt	Toán	

Tổng danh sách này có 67 thí sinh dự thi vòng 2.

Tân Bình, ngày 08 tháng 10 năm 2018
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI



Phan Văn Quang

